TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 86/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1977, số định danh cá nhân 052077009815 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1980, số định danh cá nhân 064180005665; địa chỉ: F H, Thôn I, xã C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn:

- Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1978, số định danh cá nhân 064078002331.

- Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1939, số định danh cá nhân 051139000118.

- Ông Phạm Trọng H2, sinh năm 1981, số định danh cá nhân 051081007998.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai.

(Ông Phạm Ngọc H là người đại diện theo ủy quyền cho Bùi Thị H1 và ông Phạm Trọng H2 theo Văn bản ủy quyền số chứng thực 1375 ngày 06/11/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975, số định danh cá nhân 051170015830; địa chỉ: Thôn A, phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận hiệu lực của Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2016 giữa bên chuyển nhượng là ông Phạm Ngọc H, bà Bùi Thị H1, ông Phạm Trọng H2 và bên nhận chuyển nhượng là ông

Nguyễn Phú Q, bà Nguyễn Thị N, đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với thửa đất số 50, tờ bản đồ số 21, diện tích 2706m^2 (Đất ở 400m^2; đất vườn 2306m^2) tại thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 179092 do UBND huyện C, tỉnh Gia Lai (cũ) cấp ngày 21/12/1999 cho hộ ông Phạm Tân .

Theo thông tin địa chính cập nhật hiện nay là thửa đất số 132, tờ bản đồ số 131, diện tích 2580,1m^2 (Đất ONT 400m^2; đất CLN 2180,1m^2), địa chỉ thửa đất: Thôn P, xã I, tỉnh Gia Lai.

Vị trí, mốc giới, ranh giới tứ cận, kích thước các cạnh thửa và diện tích thực tế của thửa đất được xác định theo Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất lập kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Gia Lai (Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất đính kèm theo quyết định này).

2.2. Ông Nguyễn Phú Q và bà Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã nhận chuyển nhượng theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2016.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Phú Q và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ và đã nộp đủ chi phí này.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Phú Q và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003954 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Ông Q, bà N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PTHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- Lưu: HSVA, CGQ, VT-LT.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Võ Tiến Sỹ